

Số: 870/TB-TANDTC

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2018

**THÔNG BÁO****Về việc tuyển dụng công chức vào làm việc  
tại các Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao**

Căn cứ Kế hoạch số 868/KH-TANDTC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc tuyển dụng công chức vào làm việc tại các Vụ Giám đốc kiểm tra, Tòa án nhân dân tối cao thông báo như sau:

**I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

**1. Vị trí tuyển dụng:** Thư ký viên công tác tại các Vụ Giám đốc kiểm tra Tòa án nhân dân tối cao.

**2. Chỉ tiêu tuyển dụng:** 12 chỉ tiêu, cụ thể:

- Vụ Giám đốc, kiểm tra về hình sự (Vụ Giám đốc kiểm tra I): 02 chỉ tiêu;
- Vụ Giám đốc, kiểm tra về dân sự, kinh doanh - thương mại (Vụ Giám đốc kiểm tra II): 05 chỉ tiêu;
- Vụ Giám đốc, kiểm tra về lao động, hành chính, hôn nhân gia đình và người chưa thành niên (Vụ Giám đốc kiểm tra III): 05 chỉ tiêu.

**II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN****1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung**

a) Người có đủ điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển vào làm công chức tại các Vụ Giám đốc kiểm tra Tòa án nhân dân tối cao:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam, cư trú tại Việt Nam;
- Tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, đảm bảo độ tuổi theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ: từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi đối với cả nam và nữ.
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp, đồng thời phải đáp ứng các điều kiện:
  - + Về chiều cao: Từ 1,65m trở lên đối với nam và từ 1,52m trở lên đối với nữ;
  - + Về cân nặng: Từ 52 kg trở lên đối với nam và từ 42 kg trở lên đối với nữ;

+ Không bị dị hình, dị tật, khuyết tật.

- Có đơn dự tuyển, lý lịch rõ ràng; phẩm chất, đạo đức tốt; lịch sử chính trị của bản thân và gia đình không vi phạm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; bị cơ quan khác kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật.

## **2. Điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu vị trí dự tuyển**

a) Trình độ đào tạo:

Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn như sau:

- Tốt nghiệp thủ khoa chuyên ngành Luật tại các trường: Đại học Luật Hà Nội; Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh hoặc Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Tốt nghiệp đại học loại xuất sắc chuyên ngành Luật tại các trường: Đại học Luật Hà Nội; Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh; Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc cơ sở đào tạo ở nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

+ Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

+ Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học-kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

+ Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

- Tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, loại xuất sắc chuyên ngành Luật ở nước ngoài (bằng tốt nghiệp được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận).

b) Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày

24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

### **3. Ưu tiên trong tuyển dụng**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm xét tuyển.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm xét tuyển.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm xét tuyển.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên khác nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả xét tuyển.

## **III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG**

### **1. Hình thức**

Xét tuyển công chức theo quy định tại Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ; Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ; Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

### **2. Nội dung xét tuyển**

- Xét kết quả học tập của người dự tuyển: Kết quả học tập, chứng nhận của cấp có thẩm quyền về văn bằng, thành tích học tập (giải cá nhân tại các kỳ thi học sinh giỏi, Ô-lim-pic, Bằng khen,... ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học của người dự tuyển theo quy định.

- Phòng vấn thí sinh dự thi kiến thức về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy Tòa án nhân dân; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên

quan đến công tác Tòa án; kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành,... Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

### **3. Cách tính điểm**

- Điểm học tập được tính bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự tuyển ở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

- Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các bài thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự tuyển, được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 1.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 1.

- Kết quả xét tuyển = (Điểm học tập x 2) + Điểm tốt nghiệp + Điểm phỏng vấn + Điểm ưu tiên (nếu có).

### **4. Xác định người trúng tuyển**

Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị tuyển dụng;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau, người có giải thưởng cá nhân cao hơn là người trúng tuyển; nếu giải thưởng cá nhân bằng nhau thì người có điểm học tập cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng tuyển dụng công chức báo cáo Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### **5. Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển**

- Thời gian (dự kiến): Trong tháng 01/2019. Lịch cụ thể sẽ thông báo tại Cổng Thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao và thông báo gửi đến thí sinh dự tuyển.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 2 Trụ sở Tòa án nhân dân tối cao (số 48 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

## **IV. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC TUYỂN DỤNG THÔNG QUA XÉT TUYỂN**

### **1. Chế độ tập sự, tiền lương, thu nhập**

- Các trường hợp được tuyển dụng phải thực hiện chế độ tập sự trong thời gian ít nhất là 03 tháng và không quá 12 tháng, trừ trường hợp đã có thời gian từ đủ 12 tháng trở lên thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của vị trí được tuyển dụng. Thời gian tập sự cụ thể do Chánh án Tòa án nhân dân

tối cao quyết định. Trong thời gian tập sự, các trường hợp được tuyển dụng thông qua xét tuyển được hưởng 100% mức lương theo quy định.

- Chế độ miễn tập sự được thực hiện theo quy định theo quy định tại Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội Vụ.

- Được hưởng mức lương theo quy định hiện hành tương ứng với trình độ đào tạo và các khoản phụ cấp lương theo quy định của pháp luật hiện hành đối với khu vực, ngành, lĩnh vực đặc thù. Đồng thời, được hưởng phụ cấp tăng thêm bằng 100% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng. Phụ cấp tăng thêm không dùng để tính đóng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế. Thời gian hưởng phụ cấp tăng thêm theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ kể từ ngày có quyết định tuyển dụng.

## **2. Chính sách khác**

- Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, quản lý nhà nước và kiến thức chuyên ngành;

- Ưu tiên giao thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học phù hợp với chuyên ngành, lĩnh vực được đào tạo;

- Ưu tiên cử tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức khi đáp ứng tiêu chuẩn của ngạch công chức dự thi.

## **V. THÀNH PHẦN HỒ SƠ, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ**

### **1. Thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển:**

a) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu kèm theo Thông báo, dán ảnh 4x6);

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6), có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người dự tuyển thường trú hoặc cơ quan nơi người dự tuyển đang công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Đơn của người dự tuyển cam kết về việc chấp hành nghĩa vụ, quy định, sự phân công công tác của cơ quan tuyển dụng nếu trúng tuyển;

d) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;

đ) Bản sao giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân được cơ quan có thẩm quyền cấp;

e) Bản sao (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền) các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập có liên quan;

g) Bằng khen hoặc giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

h) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

i) 05 phong bì đã dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận là người dự tuyển; 02 ảnh 4x6 (chụp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày đăng ký dự tuyển);

k) Các loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp xác nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có).

**2. Lệ phí dự tuyển:** Thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc, thủ khoa ở các cơ sở đào tạo trong nước; sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài, Tòa án nhân dân tối cao không thu lệ phí dự tuyển.

**3. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:**

- Thời gian: Từ ngày 28/11/2018 đến hết ngày 28/12/2018.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng 304 Vụ Tổ chức-Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao (số 48 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

Người dự tuyển nộp trực tiếp hồ sơ dự tuyển trong giờ hành chính các ngày làm việc, Vụ Tổ chức – Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao không nhận hồ sơ qua đường bưu điện và không trả lại hồ sơ cho tất cả các trường hợp đăng ký dự tuyển.

Các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng, đề nghị liên hệ qua số điện thoại 024.62741126 hoặc trực tiếp đến Phòng 304 Vụ Tổ chức – Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao để được giải đáp.

**Nơi nhận:**

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc TANDTC;
- Cổng Thông tin điện tử TAND tối cao, Báo Công lý, Tạp chí TAND (để đăng thông báo);
- Lưu: Vụ TCCB.

TL. CHÁNH ÁN  
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC-CÁN BỘ



Trần Anh Tuấn